



JOHN MILNE

Ngôi nhà Số 12



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Ngôi nhà số 12

John Milne

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Những nhân vật trong truyện

1. Người đàn bà cô độc
2. Nancy kết bạn
3. Ngày lễ Giáng sinh
4. Một đám cưới lặng lẽ
5. Nancy trở thành tù nhân
6. Thám tử tư Terry Mason
7. Terry bắt tay vào việc
8. Terry thu thập thông tin
9. Sự giận dữ của ông Jones
10. Sự bất đồng giữa Henry và Isobel
11. Bí mật của Terry
12. Ông Jones làm vườn
13. Thám tử sửa đèn
14. Ông Jones đến London
15. Kế hoạch của Terry
16. Đám cháy ở ngôi nhà số 12
17. Bà Peters đang ở đâu?
18. Ý kiến của Sheila
19. “Tôi đã có chồng hay chưa?”

[Giới thiệu](#)

Nancy bốn mươi sáu tuổi, một người phụ nữ trầm lặng, cô đơn, sống cô độc trong ngôi nhà và mở tài sản do cha mẹ cô để lại. Chẳng có người bạn nào bên cạnh, Nancy đến Eastbourne để nghỉ dưỡng và kiếm bạn mới. Và cô đã gặp được Henry John, xấp xỉ ngũ tuần, góa vợ và đang sống cùng người em Isobel Jones trong một thị trấn nhỏ gần London. Cuộc gặp gỡ với Henry đã khiến Nancy nghĩ rằng từ nay cô sẽ không bao giờ phải cô đơn nữa.

Nhưng Nancy đâu ngờ rằng, sau hôn lễ lặng lẽ, một cuộc đời bi đát hơn đang chờ đợi cô trong ngôi nhà mang số 12 đại lộ Rừng Sồi...

Tinh tiết nhanh, ngắn gọn, John Milne một lần nữa mang đến độc giả một bí ẩn mới đậm chất John Milne như đã từng gặp trong các tác phẩm như Con mèo đen, Đường hầm, Oliver Twist,...

Liệu văn phòng thám tử Terry Mason và những người bạn của mình có phát hiện ra được bí mật đen tối trong ngôi nhà số 12? Liệu Nancy có thoát khỏi căn nhà u ám đó trước khi quá muộn hay chịu nằm chờ chết trong tuyệt vọng? Tất cả còn chờ các bạn độc giả cùng khám phá.

Những nhân vật trong truyện



Nancy Robert là một thiếu phụ bốn mươi tuổi. Cô ta đã sống cùng gia đình nhiều năm ở Ấn Độ. Đến năm 1970, gia đình cô chuyển sang nước Anh sinh sống. Cha mẹ cô giờ đây đã chết. Nancy trở thành một người phụ nữ trầm lặng và cô đơn.



Henry John xấp xỉ tuổi ngũ tuần và góa vợ. Vợ hắn đã mất một năm trước đây.



Isobel Jones trạc tuổi Nancy. Cô ta sống với anh trai mình là Henry John trong một thị trấn nhỏ gần London.



Terry Mason là một người làm công tác văn phòng nhưng anh ta không thích công việc của mình. Anh ta luôn muốn trở thành thám tử. Một ngày nọ, Terry được hưởng một số tiền từ di chúc của người cậu quá cố, và giờ đây Terry Mason đã lập một văn phòng thám tử tư.



Sheila Williams là bạn của Terry Mason trong nhiều năm. Cô ta làm việc cho một văn phòng môi giới bất động sản.



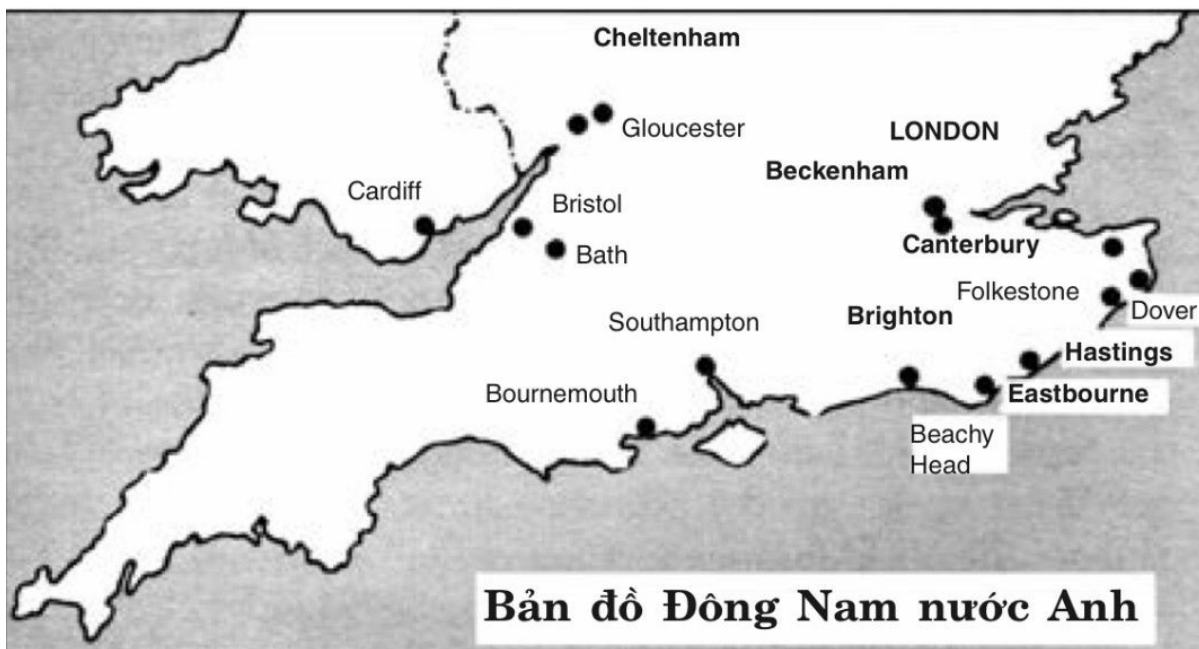
Bill Evans là một người giao sữa. Anh ta lái một chiếc xe chở sữa đi đến các căn hộ để giao sữa vào mỗi sáng sớm.

Tom Matthews là một cậu bé bán báo mười ba tuổi. Cậu ta cũng giao báo đến các hộ trong khu phố vào mỗi sáng sớm.



Bob Wilkinson là một người bạn của Terry. Anh ta làm việc tại Sở Xã Hội.

Gordon Burgess là bạn của bạn Terry. Anh ta làm việc tại Tòa Thị Chính.





1.

Người đàn bà cô độc

Nancy Roberts sinh năm 1943. Cha cô làm việc cho một công ty xuất nhập khẩu ở Ấn Độ. Ngoài ba mẹ ra, Nancy không có anh em nào cả nên cô luôn cảm thấy cô đơn. Cô học ở Ấn Độ, hầu hết các nữ sinh khác trong trường mà cô theo học đều là con của những người Anh đang làm việc tại Ấn Độ.

Ở trường, Nancy kết bạn với vài người. Và khi ra trường, cô vẫn thư từ qua lại với họ. Nhưng, thời gian trôi qua, những người bạn của cô đều có vợ có chồng và trở về Anh sinh sống. Họ đã quên mất Nancy, những bức thư mà cô nhận được ngày càng thưa thớt.

Bức thư cuối cùng Nancy nhận được là của Julie Summers. Trong thư, Julie nói rằng cô ta đã kết hôn và sẽ sống với chồng ở Eastbourne, vùng bờ biển phía nam nước Anh. Julie hứa sẽ lại viết thư cho cô khi cô ta biết được địa chỉ mới ở Eastbourne. Nhưng Julie đã bất tin luôn từ đó, và Nancy chẳng bao giờ nhận thêm được một bức thư nữa của hai vợ chồng họ.

Năm 1970, khi cha của Nancy về hưu, ông ta đưa cả nhà trở về nước Anh và mua một ngôi nhà ở Cheltenham. Lúc đó Nancy đã hai mươi bảy tuổi. Cô sống một cách lặng lẽ với cha mẹ và không có một người bạn nào cả.

Khi mẹ cô mất, Nancy đã bốn mươi hai tuổi. Rồi cha cô cũng mất bốn năm sau đó. Lúc này Nancy bốn mươi sáu tuổi và hoàn toàn là một người cô độc. Cô không biết làm việc gì và cũng không cần phải làm gì cả vì cha mẹ cô đã để lại cho cô một số tiền. Nancy không giàu nhưng cô có đủ tiền để sống nhàn hạ đến cuối cuộc đời.

Nancy quyết định sẽ hưởng một kỳ nghỉ. Nhưng cô sẽ đi đâu? Và có thể làm được gì? Cô nghĩ đến chuyện quay lại Ấn Độ, có lẽ ở đó cô có thể gặp lại được những bạn học cũ. Nhưng cô sẽ làm gì đây nếu không gặp ai cả? Sẽ buồn biết bao nếu điều đó xảy ra!

Thế rồi cô nhớ tới bức thư cuối cùng của Julie Summers, Julie đã nói rằng cô ta sẽ sống ở Eastbourne. Chẳng phải Eastbourne là một nơi nghỉ dưỡng đó sao? Tại sao không đến đó để nghỉ nhỉ?

Cha của Nancy mất vào tháng chín và bây giờ đã là tháng mười. Thời tiết khô và oi bức. Cuối cùng Nancy quyết định đi nghỉ ở Eastbourne. Có thể cô sẽ may mắn và gặp được Julie Summers ở đó chẳng.

Nancy khóa kín ngôi nhà buồn tẻ của mình ở Cheltenham và đến ở trong một khách sạn nhỏ tại Eastbourne. Cô định bụng sẽ ở lại đó cho tới mùa đông.

Nancy đã bốn mươi sáu tuổi, nhưng trông cô vẫn dễ nhìn. Có thể cô không gặp được Julie Summers, nhưng cô sẽ gặp và kết bạn với ai đó. Có thể... có thể lắm chứ. Tuy nhiên, Nancy biết rằng giấc mơ đó của cô sẽ chẳng bao giờ xảy ra. Và cô lo sợ rằng mình sẽ cô đơn cho đến hết đời.

2. Nancy kết bạn

Vậy mà Nancy đã kết được bạn tại cái khách sạn nhỏ bé ở Eastbourne. Đầu tiên, cô kết bạn với Isobel Jones. Isobel khoảng tầm tuổi với Nancy, có lẽ ít hơn một chút. Nancy nhận thấy cô ta cũng có một mình. Họ ngồi cùng bàn ăn vào một buổi sáng và bắt đầu bắt chuyện với nhau. Nancy nghĩ rằng Isobel là một người dễ thương và thân thiện.

Sau bữa sáng, Isobel nói: “Tại sao chúng ta lại không đi dạo cùng với nhau nhỉ? Chúng ta có thể đi lên đỉnh Beachy Head, đứng trên đó nhìn xuống toàn cảnh Vịnh đẹp lắm.”

Nancy nhanh nhẩu gật đầu và cả hai bắt đầu đi bộ lên đỉnh Beachy Head.

“Chị ở đây có lâu không?” Nancy hỏi Isobel.

“Tôi cũng không biết nữa” Isobel trả lời “Tôi đang đợi anh trai, tên anh ấy là Henry. Anh ta có vài việc làm ăn ở Brighton, ít ngày nữa sẽ về đây. Rồi chúng tôi sẽ quyết định ở lại đây hay đi đến nơi khác.”

Thật đáng tiếc, Nancy nghĩ thầm. Mình vừa mới có được một người bạn và bây giờ lại sắp mất cô ta.

Nhưng Nancy đã không bị thất vọng. Khi Henry đến, ông ta và cô em gái quyết định ở lại Eastbourne. Rồi ông ta cùng với hai người phụ nữ cuộc bộ lên đỉnh Beachy Head và dọc theo những vách đá cao vào mỗi buổi sáng.

Henry Jones gần năm mươi tuổi. Ông ta có một bộ ria mép to rậm mà Nancy không thấy nó hấp dẫn chút nào. Tóc của ông ta thưa phía trước, thực ra thì gần như là hói. Nhưng ông ta rất vui tính và biết nhiều mẩu chuyện tiêu lâm. Thời gian trôi qua nhanh khi Henry ở bên hai người phụ nữ.

Nancy kể với Isobel và Henry mọi chuyện về bản thân cô. Cô kể cho họ nghe cuộc sống của cô ở Ấn Độ, về cái chết của cha mẹ cô, và về ngôi nhà buồn tẻ ở Cheltenham.

Một buổi sáng nọ, Henry xuống ăn sáng một mình và báo tin cho Nancy.

“Tôi e rằng hôm nay Isobel không khỏe. Cô ấy bị cảm,” ông ta nói. “Chúng ta sẽ không thể đi dạo với nhau được.”

Henry, Isobel và Nancy đi tản bộ dọc theo những vách đá cao.

“Thật đáng tiếc,” Nancy thốt lên. “Đề tôi lên phòng thăm chị ấy một chút.”

“Tôi nghĩ rằng cô ấy muốn ngủ,” Henry đáp.

Nancy không biết nói gì thêm. Vậy là cô sẽ lại phải tự xoay sở một mình. Cô đã từng vui vẻ biết bao với những người bạn mới. Cô chỉ là một phụ nữ nhút nhát, nhưng cuối cùng cô quyết định phải làm một việc gì đó. Cô nhìn thẳng vào mắt Henry và nói: “Thật là một ngày đẹp trời. Cứ ở trong này thì uổng quá. Có lẽ chúng ta có thể đi dạo với nhau chứ nhỉ?”

Chuyện tình của họ bắt đầu như thế. Bệnh của Isobel tệ hơn và cô ta phải ở lại phòng trong nhiều ngày. Henry và Nancy thường đi dạo với nhau sau bữa ăn sáng. Họ trèo lên đỉnh những vách đá và cùng đứng ngắm khắp nhìn cảnh Vịnh hướng về nước Pháp.

3.

Ngày lễ Giáng sinh

Khách sạn trở nên nhộn nhịp hẳn lên vào trước dịp lễ Giáng sinh. Bệnh của Isobel đã khá hơn nên cô ta có thể xuống lầu dự bữa tiệc Giáng sinh.

Nancy chưa bao giờ cảm thấy hạnh phúc như vậy. Cô ngồi với Henry và Isobel, cả ba cùng ăn một bữa thật ngon và uống sâm banh với nhau.

Sau buổi tiệc, Isobel nói rằng cảm thấy mệt và trở về phòng trước. Còn tất cả những vị khách khác đều ra ngoài đi dạo. Chỉ còn lại mỗi Nancy và Henry.

Henry bắt đầu thổ lộ về cuộc đời và bản thân ông ta. Ông ta đã từng cưới vợ, họ sống với nhau ở Beckenham, một thị trấn nhỏ cách London khoảng chín dặm.

“Isobel sống với bọn anh,” Henry nói.

“Thế vợ anh bây giờ ở đâu?” Nancy hỏi.

“Cô ấy đã mất vào mùa hè trước,” Henry buồn rầu đáp. “Bây giờ chỉ còn mỗi Isobel và anh.”

Nancy và Henry ngồi với nhau ở phòng khách cho tới khi trời xẩm tối. Henry bắt đầu nói chậm rãi và nhẹ nhàng.

“Bọn anh sắp trở về ngôi nhà vắng vẻ ở Beckenham,” ông ta nói. “Em biết rằng anh rất thích em mà, Nancy. Anh nghĩ là... Ý anh nói là anh và Isobel đã nói chuyện với nhau.”

Nancy ngồi im lặng. Henry đang cố nói điều gì đây?

“Em sẽ đi với bọn anh chứ?” ông ta đột nhiên hỏi.

“Ý anh là gì?”

“Em sẽ lấy anh và trở về Beckenham với bọn anh chứ?”

Nancy không thể tin ở tai mình. Cô đồng ý ngay. Cô cảm thấy hạnh phúc quá chừng. Cô sẽ không bao giờ phải cô đơn nữa!

“Nhưng anh không muốn em nói cho ai biết mình đã hứa hôn với nhau,” Henry nói. “Chỉ có Isobel là người duy nhất được biết thôi.”



4. Một đám cưới lặng lẽ

Ngày hôm sau, Isobel đã cảm thấy khỏe hơn. Nhưng lại đến lượt Henry cảm thấy không ổn. Ông ta đã lây bệnh từ Isobel và phải ở lại trong phòng.

“Sáng nay Henry đã báo cho em biết tin mừng,” Isobel nói. “Chắc chắn cả ba chúng ta sẽ rất hạnh phúc.”

Nancy bẽn lèn gật đầu.

“Henry có nói cho chị biết anh ấy có việc kinh doanh ở Hastings không?” Isobel hỏi.

“Đâu có,” Nancy ngạc nhiên nói.

“Anh ấy mãi nghĩ về chị đến nỗi quên cả mọi việc kinh doanh,” Isobel tinh nghịch nói. “Anh ấy phải rời khỏi Eastbourne ít ngày để đi Hastings.”

“Chúng ta có thể đi cùng anh ấy không nhỉ,” Nancy đề nghị. “Tất cả chúng ta cùng đi.”

“Một ý kiến tuyệt vời,” Isobel thốt lên. “Nhưng em nghĩ sẽ tốt hơn nếu để Henry đi một mình đến Hastings để hoàn tất công việc làm ăn của anh ấy. Một tuần sau chúng ta có thể gặp lại anh ấy. Em nghĩ là chúng ta không cần phải nói cho ai ở đây biết dự định của chúng ta, nhất trí chứ? Chúng ta chẳng biết gì về họ nhiều, họ đều là những người lạ, phải không?”

Nancy gật gù. “Chị sẽ nói với người quản lý khách sạn rằng chị trở về Cheltenham,” cô nói. “Anh ta sẽ chẳng biết gì về những dự định của chúng ta đâu.”

Thế là mọi việc đã được sắp xếp. Đầu tiên, Henry đi một mình đến Hastings. Một tuần sau đến lượt Nancy và Isobel rời Eastbourne.

Khi cả hai đến Hastings, Henry đã đứng đợi họ sẵn ở ga xe lửa. Ông ta báo một tin không hay lắm: khách sạn ông ta đang ở đã hết chỗ. Nhưng ông ta đã sắp xếp cho hai người phụ nữ ở một khách sạn khác cách đó không xa lắm.

Trong suốt thời gian ở Hastings, Nancy ít gặp Henry vì ông ta có nhiều việc phải làm. Nào là phải hoàn tất một vài công việc kinh doanh, lại còn chuẩn bị cho lễ cưới nữa. Lúc đó là tháng một, thời tiết âm ỉ và lạnh giá. Isobel thường xuyên cảm thấy không khỏe nên ở lại trong phòng ngủ. Còn Nancy thì sử dụng hầu hết thời gian cho việc đọc sách.

Cuối cùng công việc làm ăn của Henry và mọi sắp xếp cho lễ cưới cũng xong xuôi. Nancy và Henry lặng lẽ làm lễ cưới ở phòng công chứng. Những người làm chứng chỉ có Isobel và một nhân viên vệ sinh ở văn phòng này. Sau khi đã ký tên, Nancy, Henry và Isobel đón xe lửa về Beckenham.

Đó là một đám cưới lặng lẽ, hết sức lặng lẽ.

5. Nancy trở thành tù nhân

Ngay khi xuống xe lửa ở Beckenham, Henry bảo với Nancy rằng ông ta phải chạy đi mua sắm một chút. Nancy với Isobel đón một chiếc taxi. Họ xuống xe ở một góc đường. Một lát sau Henry cũng có mặt ở đó, ông ta đi trên một chiếc taxi khác nhưng không mang theo đồ gì mới mua cả.

Họ mang những chiếc vali nặng nề bước nhanh xuống một con đường yên tĩnh vắng vẻ, rồi dừng lại ở một ngôi nhà lớn có vẻ âm u. Trên cánh cửa có sơn số 12. Phía trong, những bụi cây rậm rạp mọc đầy ở khu vườn nhỏ trước nhà. Henry nhanh chóng mở cửa và họ bước vào.

Khi họ đi vào trong nhà tới một phòng bếp lớn, Nancy liền ngồi xuống bàn ăn.

“Em sẽ lên lầu dọn phòng, Isobel nói với Nancy.

“Còn anh Henry thì pha cà phê nóng cho tất cả chúng ta đi.”

Isobel đi lên lầu còn Henry thì pha cà phê. Sau khi uống xong cà phê, Nancy cảm thấy buồn ngủ.

“Em đã mệt sau chuyến đi dài rồi,” Nancy nghe Henry nói. “Anh sẽ giúp em lên lầu đi ngủ nhé.”

Khi Nancy thức dậy, cô thấy mình đang nằm trên giường trong một căn phòng lạ lẫm. Trời còn tối và cô không biết mình đang ở đâu. Cô cảm thấy mệt và lại ngủ thiếp đi.

Khi cô tỉnh dậy lần nữa thì trời đã sáng. Vừa lúc đó Isobel đi vào phòng với một khay thức ăn sáng.

“Chị không được khỏe đâu,” Isobel nói. “Chị phải nằm yên ở đây cho đến khi khỏe hơn. Em mang ít nước cam cho chị uống đây.”

“Anh Henry đâu rồi?” Nancy hỏi.

“Hôm nay anh ấy có công việc làm ăn ở thị trấn,” Isobel đáp. “Anh ấy sẽ lên thăm chị lúc nào anh ấy về.”

Nhưng Henry đã không hề lên thăm cô. Chỉ là Isobel quay lại với thức ăn trưa. Sau bữa trưa, Isobel giúp Nancy ra khỏi giường và đi vào phòng tắm.

“Chị cảm thấy lạ lẫm,” Nancy nói. “Chị nghĩ là chị ốm mất rồi.”

“Đúng vậy, chị ốm rồi đây,” Isobel nói. “Nhưng chị sẽ sớm khỏe lại thôi.”

“Anh Henry đâu rồi?” Nancy lại hỏi.

“Anh ấy sẽ sớm về ngay mà,” Isobel đáp. Nhưng Henry đã không đến. vẫn là Isobel mang bữa ăn chiều cho cô. Sau bữa ăn, Nancy lại cảm thấy mệt và ngủ thiếp đi.

Sáng hôm sau, Nancy dậy rất trễ. Cô cảm thấy khỏe hơn và ra khỏi giường. Cô chậm rãi bước tới cửa sổ, và nhận ra rằng mình ở trong phòng ngủ trên lầu, tít trên cao so với con đường bên dưới. Nancy cố gắng mở cửa sổ ra, nhưng nó đã bị khóa chặt. Cô lại từ tốn bước về phía cửa ra vào. Nó cũng bị đóng. Có một cánh cửa khác trong phòng không bị đóng, nó dẫn đến buồng tắm. Trong đó có một cái cửa sổ nhưng lại cao tuốt trên trần nhà. Chẳng còn lối nào ra khỏi phòng ngủ cả.

Nancy đâm lo lắng. Tại sao cửa lại đóng nhỉ? Tại sao Henry không tới thăm cô? Nancy bắt đầu sợ hãi. Cô chỉ có một mình, bị nhốt trong một ngôi nhà lớn và vắng lặng. Henry và Isobel đang dự tính chuyện gì? Không biết họ có tính ăn cắp tiền của cô không? Sau lễ cưới, Henry đã bảo Nancy ký một số giấy tờ. Ông ta nói rằng số giấy tờ đó cần cho đám cưới. Nancy đã không đọc kỹ chúng. Cô đã ký cái gì nhỉ? Phải chăng cô đã cho hết tài sản của cô rồi?

Nancy nhận ra rằng cô thật là điên khùng. Cô đã nói với người quản lý khách sạn ở Eastbourne rằng cô sẽ trở về Cheltenham, mà không nói gì về việc sẽ đi với Henry và Isobel. Cô đã không cho ai biết việc cô và Henry sẽ lấy nhau.

Ở Hastings, Nancy không ở cùng khách sạn với Henry, hầu hết thời gian cô đều ở một mình trong phòng và không nói chuyện với ai. Sau đó họ lặng lẽ làm đám cưới với nhau ở một phòng công chứng. Những người làm chứng chỉ là Isobel và một nhân viên vệ sinh. Không ai biết họ đến từ đâu và cũng không ai biết họ sẽ đi đâu.

Cô ngu xuẩn quá đi mất!

Ngày ngày trôi qua, Nancy vẫn bị nhốt trong phòng ngủ trên lầu. Cô không gặp lại Henry lần nào. Nancy biết chắc rằng Isobel đang đầu độc cô. Cô cố gắng không ăn uống những gì ả ta đưa, đã có nước trong buồng tắm, nhưng cô luôn cảm thấy rất đói và lại đành phải nuốt cái gì đó.

Ngôi nhà luôn luôn yên tĩnh, không có vị khách nào đến nhà. Có một người giao sữa đi ngang qua ngôi nhà vào mỗi sáng sớm. Nancy không thể nhìn thấy anh ta từ cửa sổ trên lầu, nhưng cô có thể nghe thấy tiếng xe của anh ta. Ngoài ra còn có một cậu bé giao báo đi ngang qua đây ngay sau người giao sữa một lúc. Cô cũng không thể nhìn thấy mà chỉ nghe thấy cậu ta huýt sáo khi đi ngang qua. Nhưng oái oăm hay, người giao sữa và cậu bé đưa báo không bao giờ dừng lại ở ngôi nhà số 12 để giao đồ.

Mỗi lần Isobel vào phòng, Nancy đều hỏi đại loại những câu như thế này:

“Tại sao cô nhốt tôi ở đây? Chuyện gì đang xảy ra vậy?”

Nhưng Nancy không bao giờ nhận được câu trả lời vì Isobel chỉ lẳng lặng vào và ra khỏi phòng mà không nói một lời nào cả.

Một lần, Nancy có cơ hội đánh động cho người ta biết cô bị nhốt trong phòng ngủ. Cô nghe thấy ai đó đang lên lầu, cô biết tiếng chân đó không phải là của Isobel. Đó là Henry và một người nữa đi cùng với hắn ta.

Nancy chậm chạp leo xuống giường và đi về phía cánh cửa bị khóa. Cô áp tai vào cánh cửa và nghe ngóng. Cô nghe thấy tiếng phụ nữ, tiếng của một phụ nữ trẻ đang nói chuyện với Henry. Rồi giọng nói ngày càng gần hơn.

“Không cần vào xem phòng này đâu,” tiếng Henry xởi lởi. “Nó cũng giống như mấy cái phòng khác cùng tầng này thôi. Tôi để chìa khóa phòng này ở chỗ nào ấy, không thấy nó đâu cả.”

Bất chợt Nancy hiểu được điều gì đang diễn ra: Henry Jones dự định bán ngôi nhà này.

Nancy sẽ bị giết. Xác của cô sẽ được giấu ở đâu đó trong ngôi nhà này, chôn ở vườn chẳng hạn. Sau đó Henry Jones và em hắn sẽ rời khỏi thị trấn. Người ta sẽ không bao giờ tìm thấy xác của Nancy nữa.

Nancy bắt đầu dùng hai tay đập cửa. Cô hét lên: “Cứu tôi với! Cứu tôi với!” Nhưng chẳng có ai đáp cả. Cô nghe thấy tiếng chân đi xuống cầu thang. Lại một lần nữa cô bị bỏ lại một mình trong căn phòng bị khóa kín ở tầng trên cùng ngôi nhà to lớn vắng vẻ này.

6. Thám tử tư Terry Mason

Thứ hai ngày một tháng hai, Terry Mason rời văn phòng lúc năm giờ ba mươi. Trước khi ra khỏi đó, anh bấm cho máy tự động trả lời điện thoại hoạt động. Đây là lần đầu tiên anh sử dụng nó và anh mong rằng nó sẽ được việc. Anh hy vọng sẽ có một lời nhắn nào đó cho anh khi anh quay lại văn phòng vào sáng hôm sau.

Khi đóng cửa văn phòng, anh đọc tấm bảng vừa được gắn lên cửa vào sáng hôm đó.



Terry tự mỉm cười một mình khi bước xuống cầu thang. Cuối cùng anh đã trở thành một thám tử tư.

Đó là một buổi chiều tháng hai lạnh giá, nhưng Terry cảm thấy hạnh phúc khi anh đi đến quán rượu ưa thích của mình, quán Tám Quả Chuông. Anh biết rằng bạn của anh, Sheila Williams, có lẽ đang đợi anh ở đó. Hai người vẫn thường uống nước với nhau vào buổi chiều.

Sheila và Terry đã từng học chung và bắt đầu đi làm cùng lúc với nhau. Terry làm ở Công ty Đầu tư Địa ốc miền Đông Nam, còn Sheila thì làm ở một văn phòng địa ốc có tên "Bedford & Company". Sheila rất thích công việc của cô, cô thích giúp đỡ mọi người mua và bán nhà."

Nhưng Terry lại không hài lòng với công việc anh đang làm ở công ty Đầu tư Địa ốc, anh cảm thấy nó thật tẻ nhạt. Anh muốn làm một việc gì đó thú vị hơn.

Thế loại phim và truyện mà Terry thích nhất là trinh thám, anh không bao giờ bỏ sót một bộ phim trinh thám nào trên ti vi. Bộ phim mà Terry khoái nhất là về Perry Mason. Perry Mason là một luật sư người Mỹ, đồng thời cũng là một thám tử. Hai cái tên Terry Mason và Perry Mason nghe có vẻ na ná như nhau. Có lẽ vì vậy, vì cái tên nghe na ná như nhau đó mà Terry mơ ước trở thành một thám tử.

Khi trên ti vi không còn phim hay nữa, Terry chuyển sang đọc truyện trinh thám. Anh đọc tất, từ các câu chuyện về Sherlock Holmes cho đến các cuộc phiêu lưu của Hercule Poirot, rồi Philip Marlowe. Terry không muốn làm việc cả đời trong cái công ty hỗ trợ nhà cửa ấy, mà anh muốn trở thành một thám tử, một thám tử giống như người hùng trong mộng của anh, Perry Mason.

Trước lễ Giáng sinh vài tuần, Terry nhận được thư của một cố vấn pháp luật từ London. Trong thư ông ta báo cho anh biết một người chủ của anh đã chết và để lại cho anh mười ngàn bảng. Terry biết mình sẽ phải làm gì. Anh sẽ dùng số tiền đó để làm điều mà anh đã từng luôn ao ước. Anh sẽ trở thành một thám tử - một thám tử tư.

Khi Terry nói cho Sheila biết dự định của mình, cô ta nghĩ rằng anh bị điên.

"Beckenham là một nơi quá nhỏ đối với một thám tử tư," Sheila nói với anh. "Không ai tìm một thám tử tư ở một nơi nhỏ bé như thế này cả. Tớ biết cậu được mọi người ở Beckenham này yêu mến. Nhưng nếu ai đó ở đây cần một thám tử tư, họ sẽ đến London chứ không tìm cậu đâu."

Nhưng Terry không để tâm, anh thuê một văn phòng, một điện thoại và một máy tự động trả lời điện thoại. Rồi anh cho đăng một mẫu quảng cáo:



Trên danh thiếp của anh in:



Terry đến quán Tám Quả Chuông lúc sáu giờ. Vào tầm này mỗi chiều, quán rất đông khách. Khi Terry bước vào cửa, có tiếng hoan hô nổi lên âm ỉ từ đám thanh niên ở chỗ quầy bar.

“Sherlock Holmes giá lâm!”, ai đó hét to. Và thế là tiếng cười và tiếng hoan hô lại lớn hơn.

“Hôm nay có vụ giết người nào không?” Sheila hỏi Terry khi anh ngồi xuống cạnh cô.

Terry không đáp. Anh cầm ly nước lên và bắt đầu từ từ nhắm nháp.

“Hôm nay tớ có chuyện xảy ra lạ lắm,” Sheila nói.

“Chuyện gì vậy?” Terry hỏi băng quơ.

“Cậu có biết mấy ngôi nhà ở đại lộ Rừng Sồi không?”

“Cậu nói mấy ngôi nhà lớn ở con đường yên tĩnh sau công viên ấy hả?”

“Ừ,” Sheila gật đầu. “Hôm nay tớ có đến xem một căn trong số chúng, ngôi nhà số 12 ấy. Chủ nhà tên là Jones. Ông ta nói là vợ ông mua nó mấy năm trước đây. Bây giờ ông muốn bán nó. Ông ta đến văn phòng chỗ tớ cuối giờ chiều thứ sáu và tớ hẹn sẽ đến xem nhà ông. Tớ đã thỏa thuận sẽ đến đó vào ba giờ trưa nay. Nhưng tớ làm lẫn sao đấy nên lại đến vào lúc hai giờ. Tớ đã xin lỗi về việc đến quá sớm. Ông Jones đưa tớ vào nhà nhưng trông ông ta có vẻ không vui khi tớ đến sớm. Ông ta đưa tớ đi xem hết ngôi nhà, nhưng suốt lúc ấy dường như ông chăm chú nghe ngóng cái gì đó.”

“Chỉ vậy thôi hả?” Terry mỉm cười chế giễu.

“Không còn nữa,” Sheila đáp. “Có ba phòng ở tầng trên cùng. Ông ta cho tớ xem hai phòng, còn phòng thứ ba thì bị khóa và ông ta nói là không tìm thấy chìa khóa để mở. Vì vậy bọn tớ đi xuống lầu. Thế rồi tớ bỗng nghe thấy...”

“Nghe thấy cái gì?”

“Tiếng đập cửa và một giọng nói. Tiếng ai đó gọi cầu cứu. Khó nghe được lắm nhưng tớ chắc chắn là đã nghe thấy nó.”

“Thế cậu đã làm gì lúc đó?” Terry hỏi, và bắt đầu bị hấp dẫn bởi câu chuyện của Sheila.

“Chẳng làm gì cả,” Sheila đáp. “Tớ giả vờ như không nghe thấy gì. Chắc là ông Jones nghĩ rằng tớ không nghe thấy gì đâu.”

“Lời giải thích dễ ẹt,” Terry nói.

“Thế lời giải thích là gì, hờ Ngài Thám tử tư?”

“Ông Jones có một đứa con trai hay con gái hư đốn nào đó nên bị nhốt trong phòng như một sự trừng phạt vậy.”

“Ông ta sống với em gái mà,” Sheila đính chính. “Ông ta đã nói với tớ là vợ ông đã chết trong kỳ nghỉ hè năm ngoái. Mà tớ bảo đảm rằng đó là giọng phụ nữ, chứ không phải là giọng con nít.”

Terry suy nghĩ giây lát.

“Thôi được rồi,” anh nói. “Tớ đồng ý với cậu. Có vẻ thú vị đấy. Đây sẽ là vụ làm ăn đầu tiên của tớ. Nhưng tớ chắc là điều đó sẽ được giải thích một cách dễ dàng thôi.”

7. Terry bắt tay vào việc

Sáng hôm sau, Sheila viết một bức thư và gửi tới nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi.

*Bedford và Company
621 High Street
Beckenham
Kent*

Thưa ông Jones,

Ông Smith đã gọi điện thoại cho chúng tôi. Ông ta có ý muốn mua ngôi nhà của ông. Xin vui lòng cho biết khi nào tôi có thể đưa ông Smith đến xem nhà.

Kính thư,

Sheila Williams

Sheila nhận được thư hồi đáp vào thứ sáu: Ông Jones sẵn sàng gặp cô Williams và ông Smith vào ba giờ chiều thứ hai tới. Xin cô Williams vui lòng bảo đảm rằng đến chính xác giờ như đã hẹn.

Chiều tối, thứ sáu, Sheila và Terry gặp nhau ở quán Tám Quả Chuông. “Ngài có một cái hẹn vào chiều thứ hai đây, thưa ngài Smith,” Sheila vừa nói vừa tủm tỉm cười. “Ông Jones sẵn sàng gặp chúng ta vào lúc ba giờ chiều, nhưng phải tuyệt đối chính xác lúc ba giờ đó!”

Ngày hôm sau, thứ bảy, khí hậu lạnh lẽo và ẩm ướt, nhưng Terry thức dậy rất sớm và rời khỏi nhà trong bộ quần áo ấm và đôi giày thể thao. Anh vừa đi vừa chạy theo những con đường ẩm ướt tới đại lộ Rừng Sồi. Những giọt nước mưa rơi lác đác từ các hàng cây trước mấy ngôi nhà.

Terry dừng lại trước ngôi nhà số 12. Anh quì xuống và giả vờ thắt lại dây giày. Ngôi nhà này có vẻ vắng lặng. Trước nhà có nhiều bụi cây rậm rạp, cỏ mọc lan lên cả lối đi đến cửa trước. Tất cả cửa sổ đều bị che kín bởi những tấm màn màu sẫm.

Terry chậm rãi chạy tiếp. Anh nhìn thấy Bill Evans, người giao sữa, đang đứng bên chiếc xe chở sữa của anh ta.

“Chào buổi sáng, Bill,” Terry lên tiếng.

“Chào buổi sáng, Terry,” Bill đáp lại. “Anh làm gì ngoài đây trong cái buổi sáng ẩm ướt như thế này vậy? Tìm một kẻ sát nhân à?”

Terry mỉm cười. Mọi người ở Beckenham đều biết về anh, họ đã đọc mẫu quảng cáo của anh trên báo.

“Anh có biết ai đang sống ở ngôi nhà số 12 không?” Terry hỏi Bill.

“Không biết nữa. Tôi chẳng thấy ai ra vào đó mấy tháng nay rồi. Trước đây bà Peters sống ở đó, nhưng mùa hè năm ngoái bà ấy đi đâu đó để nghỉ ngơi. Hastings, tôi đoán thế. Cũng có thể là Eastbourne? Tôi cũng không chắc lắm. Tôi nghe nói bà ta đã lấy chồng, và rồi không quay về nữa. Ngôi nhà hoang vắng từ đó.”

“Thế cái bà Peters ấy đã bao nhiêu tuổi rồi?”

“Ồ, khoảng bốn mươi, tôi nghĩ thế. Nhưng bà ta trông được lắm, tôi không hề ngạc nhiên khi nghe nói bà ta lấy chồng đâu. Về ngôi nhà đó tôi chỉ biết thế thôi. À, Tom Matthews đây rồi. Cậu ta hay giao báo ở quanh đây. Có lẽ cậu ta có thể cho anh biết thêm gì đây.”

Nhưng Tom Matthews cũng chẳng cho anh biết được gì hơn về ngôi nhà số 12 đó cả. Tom chưa bao giờ giao báo cho ngôi nhà đó và cũng chưa từng thấy ai ra vào đấy, cậu bé cho rằng ngôi nhà này bị bỏ hoang.

Terry chạy từ từ về nhà. Anh chỉ biết được rất ít về ông Jones ở nhà số 12. Thế nhưng có một điểm đáng chú ý là Sheila đã từng nói rằng ông Jones không cưới vợ, ông ta sống với em gái. Thế thì điều gì đã xảy ra với bà Peters? Bà ta đã từng sống ở đó cho đến mùa hè năm ngoái. Điều gì đã xảy ra với bà ta nhỉ?



Terry chạy bộ từ từ dọc theo đại lộ Rừng Sồi.

8. Terry thu thập thông tin

Chiều thứ bảy, lại một lần nữa Terry phải dầm mưa ngoài trời. Hôm đó anh làm trọng tài cho trận đá bóng của đội Thanh Niên Beckenham. Anh hết chạy ngược rồi lại chạy xuôi trên sân bóng, người ngày càng ướt đầm, và anh chỉ cảm thấy sung sướng khi đã đến giờ thổi còi kết thúc trận đấu.

Trong lúc đang tắm nước nóng trong nhà tắm công cộng, anh lại phải nghe những lời đùa cợt của mọi người.

“Đã bắt được tên gián điệp nào chưa?” một thanh niên hỏi anh, trong lúc những người xung quanh thì cười khúc khích.

Những trò đùa đấy vẫn không tha cho anh vào lúc chiều tối ở quán rượu Tám Quả Chuông.

“Cái tàu của anh đâu rồi, Sherlock Holes?” ai đó hét to. Thế là mọi người cười phá lên.

Terry lẳng lặng ngồi xuống nói chuyện thì thầm với Sheila. Anh kể cho cô nghe những gì Bill Evans, người bán sữa, đã cho anh biết.

“Thú vị quá!” Sheila thốt lên. “Nếu bà Peters là chủ nhà, thì tại sao người bán lại là ông Jones nhỉ? Ông ta nói là chưa có vợ và đang sống với em gái mà.”

“Chắc không?” Terry gắng hỏi. “Cậu gặp em gái ông ta chưa?”

“Tớ chả thấy ai trong ngôi nhà đó ngoài ông Jones cả, nhưng rõ ràng tớ nghe thấy tiếng đập cửa và giọng nói vọng xuống từ phòng ngủ tầng trên mà.”

“Không biết là ngôi nhà đó có giấy nợ không nhỉ?” Terry trầm ngâm. “Nếu có, chúng ta sẽ có thể tìm ra ai là chủ ngôi nhà. Có lẽ Bob Wilkinson sẽ giúp được chúng ta.”

Bob Wilkinson là bạn của Terry, hai người từng là đồng nghiệp với nhau ở công ty Đầu tư Địa ốc miền Đông Nam, nơi Terry làm việc trước đây. Bob đang đứng nhâm rượu ở quầy bar. Terry liền gọi anh ta lại.

“Cậu có thể giúp tớ không?” Terry hỏi Bob. “Tớ cần chút thông tin về ngôi nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi. Cậu có cách nào tìm ra giấy nợ của ngôi nhà đó nếu có không?”

“Nếu có giấy nợ với công ty chúng tôi thì dễ thôi,” Bob đáp. “Nhưng cậu cũng biết đấy, những thông tin như thế phải được giữ kín, tớ không được tiết lộ cho ai biết cả.”

“Cậu giúp được tớ mà, phải không?” Terry nài nỉ. Thế là Bob đành hứa sẽ giúp Terry nếu có cơ hội.

9. Sự giận dữ của ông Jones

Terry gọi điện thoại cho Bob Wilkinson vào giữa trưa thứ hai.

“Ngôi nhà đó có giấy nợ đấy,” Bob nói. “Tên người chủ là bà Peters. Nhưng tháng mười vừa rồi bà ta đã chuyển nhượng cho chồng bà ta, ông Henry Jones, làm chủ hộ. Vì vậy người chủ hiện nay là ông Jones.”

“Cám ơn cậu nhiều nha Bob. Tớ sẽ không quên sự giúp đỡ của cậu đâu.”

Sau đó Terry liền kể cho Sheila nghe những gì Bob Wilkinson đã thông báo.

“Thật là lạ,” Terry nói. “Ông Jones nói với cậu là ông ta không cưới vợ. Thế thì bà Peters bây giờ đang ở đâu ta?”

“Hay là bị nhốt ở phòng ngủ trên lầu?” Sheila nói.

“Chuyện này ngày càng hấp dẫn đây. Có thể là cậu đúng. Có lẽ ông ta nhốt vợ trong phòng ngủ, và đang cố bán ngôi nhà rồi giông đi với số tiền.”

Chiều thứ hai, Sheila chở Terry đến ngôi nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi. Họ có mặt ở cửa đúng ba giờ. Terry mặc quần dài và áo khoác của cha anh, trước đó anh đã rắc một ít bột trắng lên tóc. Lúc này, Terry, giờ đây là ông Smith, trông giống một người đàn ông đã quá bốn mươi.

Cửa mở ngay khi Sheila vừa gõ, có vẻ như ông Jones đã đứng sẵn sau cánh cửa chờ họ tới. Ông ta đưa họ đi xem quanh các phòng ở tầng trệt, đầu tiên là cho họ xem phòng khách.

“Hãy nhìn xem, mặt trời chiếu vào phòng khách vào buổi chiều kia,” Sheila thốt lên. “Đây là một chiều mùa đông, vậy mà ở đây sáng sủa và ấm áp ghê.”

Terry không hề nghĩ như thế, ngược lại anh còn nghĩ là nó lạnh lẽo và tối tăm làm sao đó. Nhưng anh biết rằng Sheila đang làm công việc của cô. Cô muốn làm cho ông Jones tin là cô đang giúp ông ta bán được nhà.

“Chúng ta sẽ xem mấy căn phòng ở những tầng trên trước,” ông Jones nói với họ. “Rồi sau đó chúng ta mới xuống tầng dưới để xem nhà bếp và các hầm chứa.”

Ông Jones dẫn họ đi xem các phòng ngủ ở lầu một, tiếp theo là tầng trên cùng. Ba phòng ngủ ở trên đó đều mở toang.

“Ông tìm thấy chìa khóa phòng này rồi à?” Sheila hỏi.

“Vâng,” ông Jones đáp.

Sheila bước vào trong và nhìn quanh.

“Cánh cửa kia dẫn tới đâu vậy?” cô hỏi ông Jones.

“Buồng tắm, căn phòng này có buồng tắm riêng,” ông ta đáp.

Ông Jones mở cửa phòng tắm và Sheila theo vào. Đột nhiên ông Jones nhìn quanh.

“Ông Smith đâu mất rồi?” ông ta hỏi Sheila.

“Có lẽ ông ấy đi xem các phòng khác rồi,” Sheila đáp tỉnh khô.

Ông Jones hấp tấp chạy ra ngoài và nhìn ngó các phòng còn lại, Sheila chỉ còn lại một mình trong phòng. Cô nhanh nhẹn đến bên giường ngủ và lật tấm khăn trải giường lên. Nó còn ẩm. Cô có thể cảm thấy hơi ẩm của nó truyền sang tay mình.

“Ông Smith! Ông Smith!” Ông Jones giận dữ gọi to trong lúc chạy xuống lầu.

Và ông ta tìm thấy Terry đang đứng ở hành lang.

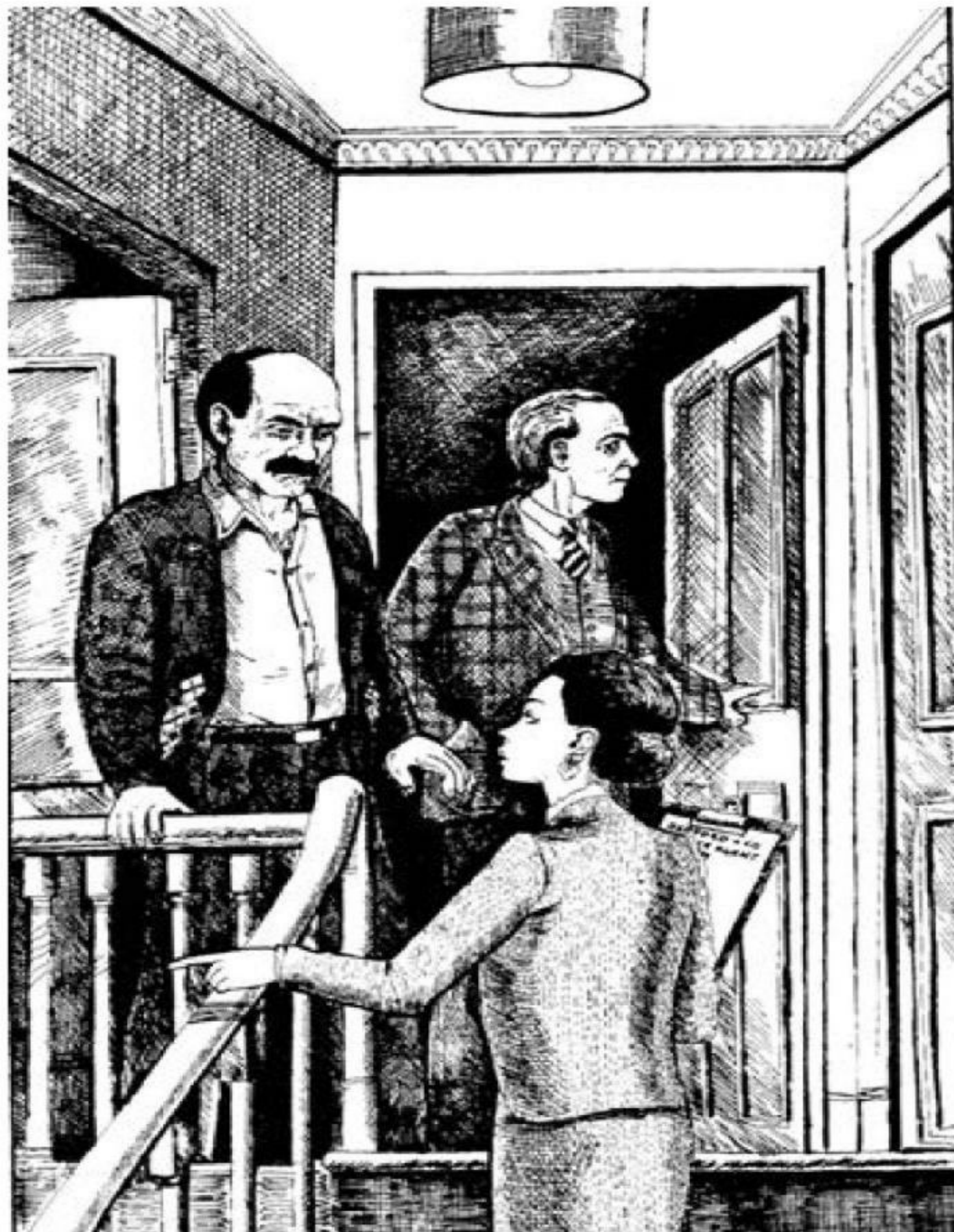
“Tôi không muốn ông tự ý đi lung tung trong nhà của tôi!” ông Jones gằn giọng.

“Tôi chỉ muốn coi lại cái phòng khách một lần nữa,” Terry đáp. “Nhưng ông đã đóng cửa mất rồi.”

“Cả hai người, ra khỏi nhà tôi ngay!” ông Jones hét lên, mặt ông ta đỏ rựng vì cơn giận. “Đây là nhà của tôi! Tôi chưa bán nó mà. Ông không được phép đi lung tung theo ý mình.”

Ông Jones đi ra phía cửa trước và mở toang cửa.

“Đi ra và đừng có trở lại nữa. Tôi sẽ không cần đến công ty của cô nữa đâu, cô Williams. Tôi sẽ đi nhờ một công ty khác bán hộ.”



Rồi ông ta đưa họ lên xem các phòng ngủ ở tầng trên cùng.

10.

Sự bất đồng giữa Henry và Isobel

Ngay sau khi đóng cửa trước lại, Henry Jones liền đến gõ cửa phòng khách. Cánh cửa mở ra và Isobel ngay lập tức bắt gặp Henry.

“Ai đó đã cố tìm cách vào căn phòng này,” ả nói. “Và em chắc rằng họ đã nhận thấy cánh cửa bị khóa từ bên trong. Phải quên ngôi nhà này và bán căn nhà của ả ta ở Cheltenham thôi. Việc đó dễ hơn nhiều.”

“Đừng có ngu thế,” Jones giận dữ hét lên. “Chúng ta không thể để ngôi nhà này trống được. Người ta nghi ngờ mất, và họ sẽ đặt những câu hỏi về người chủ. Cô Peters đâu rồi? Cô ta đã đi đâu? Chúng ta phải bán ngôi nhà này. Trước đây chúng ta luôn làm điều đó mà. Không thể rời khỏi thị trấn này khi nào chưa bán được ngôi nhà.”

“Nhưng chúng ta không thể làm được điều đó nếu con mụ này chưa biến đi,” Isobel nói, tay chỉ vào Nancy đang nằm trên ghế sofa.

“Được rồi,” Henry đồng ý. “Đi lên lầu nào. Nhanh lên. Đứng lên!” hấn quát Nancy.

Nhưng Nancy không nghe thấy gì vì cô đang ngủ. Henry đã pha rất nhiều moóc-phin vào trong nước cam mà Isobel đưa cho cô uống.

“Có lẽ ả chết rồi,” Isobel nói. “Anh đã cho ả dùng nhiều moóc-phin quá, anh giết ả chết rồi.”

“Tao không giết ả,” Henry giận dữ quát lên. “Tao chưa bao giờ giết người. Bọn chúng chết nhưng không phải do tao giết.”

Isobel không tranh luận với Henry về điều này. Tất cả những phụ nữ trước đây đều đã chết, nhưng không phải chết do bị giết.

Isobel và Henry nhắc Nancy lên và khiêng cô lên lầu, chúng quẳng cô lên giường và khóa cửa phòng lại.

“Đề ả ở đây là ổn,” Henry nói. “Có lẽ sáng mai ả sẽ chết. Sau đó chúng ta có thể bán ngôi nhà này và rời khỏi đây càng xa càng

11.

Bí mật của Terry

Sheila và Terry lên xe rồi chạy đi.

“Chúng ta đi đâu đây?” Sheila hỏi.

“Đến quán Toni’s đi,” Terry đáp. “Có nhiều chuyện phải bàn đây. Tớ bảo đảm rằng có việc gì đó bất thường ở ngôi nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi. Tớ nghĩ có lẽ đây sẽ là vụ đầu tiên của tớ.”

Toni’s là quán ăn ưa thích của họ. Họ thường ăn trưa ở đó nên mọi người đều biết họ. Quán ăn hầu như vắng teo nhưng Terry vẫn phải nghe những trò đùa về cái chuyện thám tử tư của anh.

Mary, một nhân viên làm trong quán, tiến lại chỗ Terry.

“Tôi hôm qua trên đường về nhà, có một người đàn ông dáng người cao cao và có một bộ râu dài cứ theo sau em hoài,” Cô ta nói. “Em sợ lắm. Tôi nay anh về nhà cùng với em nhé?”

“Nếu Terry về cùng với cô, tôi cũng sẽ đi luôn,” Sheila nói và Mary cười phá lên.

“Cho hai cà phê,” Terry cau kinh nói. “Tôi đã chán nghe các trò đùa về những thám tử tư rồi đây.”

“À, thế cậu nghĩ sao?” Sheila trở lại câu chuyện chính.

“Ngôi nhà đó có cái gì bất thường lắm,” Terry nói. “Khi tớ thấy cánh cửa phòng khách đã bị khóa, tớ đã cúi xuống thử nhìn vào lỗ khóa. Nhưng không thể nhìn được gì vì chìa khóa vẫn nằm trong ổ. Cửa bị khóa từ bên trong, rõ ràng là có ai đó ở trong phòng khách.”

“Còn nữa. Tấm khăn trải giường ở phòng ngủ trên lầu vẫn còn ẩm,” Sheila thêm vào. “Có ai đó đã nằm lên cái giường đấy.”

“Tớ biết họ làm như thế nào rồi,” Terry thốt lên. “Họ chuyển người đó từ phòng ngủ xuống bếp trước khi chúng ta tới. Rồi trong lúc chúng ta đang ở trên lầu, họ chuyển tiếp người đó từ bếp sang phòng khách và khóa cửa lại. Họ dự định sẽ lại đưa người phụ nữ ấy lên phòng ngủ trên lầu trong lúc chúng ta xuống bếp. Tớ phải xem bằng được bên trong phòng ngủ trên lầu mà không để cho lão Jones phát hiện.”

“Nhưng bằng cách nào?” Sheila hỏi. Chẳng lẽ cậu định đột nhập vào ban đêm sao? Cậu sẽ bị tóm đấy. Lúc đó thì người phạm tội sẽ là cậu chứ không phải lão Jones đâu!”

“Tớ đã có cách,” bất thành linh Terry thốt lên. “Tớ nhớ là trong một truyện trinh thám có chỉ cách nhìn vào cửa sổ của một phòng ngủ trên lầu.”

“Nhưng đây là đời sống thực mà,” Sheila nói, vẻ nghi ngờ. “Đâu phải là trong tiểu thuyết đâu. Những điều xảy ra trong đời thực không giống như trong truyện đâu.”

“Dù sao tớ cũng sẽ thử một phen,” Terry nói.

“Thế cậu sẽ làm gì?”

“Tớ không nói cho cậu biết đâu,” Terry đáp. “Cậu sẽ cười nhạo tớ mất, mà tớ thì không muốn bị cười thêm một chút nào nữa. Bây giờ tớ sẽ về văn phòng đây. Có lẽ sẽ có lợi nhuận nào đó cho tớ trong máy điện thoại. Có thể ai đó đã đọc mẩu quảng cáo của tớ mà họ thì đang cần một thám tử!”

Sheila mỉm cười rồi đi lấy xe trở về công ty của cô ở đường High Street.

12. Ông Jones làm vườn

Khi Terry trở về văn phòng, không có lời nhắn nào để lại cho anh cả. Có lẽ Sheila đã nói đúng. Anh đã sai lầm. Beckenham là một nơi nhỏ bé, chẳng ai cần một thám tử tư ở đây.

Rồi Terry lại nghĩ đến ngôi nhà số 12 ở đại lộ Rừng Sồi. Có lẽ anh và Sheila đã nghĩ sai về ông Jones. Có rất nhiều người kỳ lạ trên cái thế giới này. Họ chuyên làm những việc kỳ quặc, nhưng không ai trong số họ là tội phạm cả. Có lẽ anh nên quên cái ngôi nhà đó đi.

Anh sẽ phải đợi ai đó tìm đến văn phòng hoặc gọi điện cho anh. Thật là ngu ngốc nếu tìm một người mà họ không muốn hoặc không cần đến một thám tử tư.

Khi anh sắp sửa rời văn phòng thì có tiếng bước chân vang lên ở cầu thang. Anh có hai vị khách! Bill Evans, người giao sữa, và cậu bé phát báo Tom Matthews.

“Tôi có thể giúp gì cho hai anh đây?” Terry cất tiếng hỏi.

“Tom có chuyện muốn nói với anh,” Bill đáp. “Nói đi Tom, đừng ngại gì hết. Kể cho ông Terry nghe những gì cậu đã thấy vào sáng nay đi.”

Tom bắt đầu kể: “Có một con đường nhỏ, ở phía sau những căn nhà từ đại lộ Rừng Sồi tới đường Manor Park. Con đường đó nằm cạnh khu vườn của ngôi nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi. Hàng rào khu vườn đó có mấy chỗ bị gãy nên rất dễ nhìn vào bên trong. Lúc cháu nhòm qua hàng rào, có một người đàn ông quát cháu. Ông ta bảo rằng khu vườn này có chủ và yêu cầu cháu đi khỏi đó.”

“Ông ta trông ra sao?”

“Một lão hơn bốn chục tuổi, với một bộ ria mép rậm, và lão ta hầu như sói đầu.”

“À,” Terry nói, “đó là ông Jones. Ông ta sống trong ngôi nhà đó.”

“Chưa hết đâu,” Bill Evans chen vào. “Nói cho Terry biết lúc đó lão ta đang làm gì đi.”

“Ông ta đang đào một cái hố sâu dưới mấy bụi cây,” Tom kể tiếp.

“Có lẽ ông ta đang làm vườn,” Terry giải thích.

“Trông ông ta không giống như đang làm vườn đâu,” Tom có vẻ quan trọng. “Ông ta đang đào một cái hố sâu, một cái hố đủ để chôn ai đó vào. Giống như ông ta đang đào một cái huyệt mộ ấy.”

“Tom đã đọc hết tất cả những câu chuyện giết người trong các tờ báo,” Bill nói. “Tôi biết anh quan tâm tới ngôi nhà số 12, vì vậy tôi nghĩ rằng tốt nhất là nên đến kể cho anh nghe những Tom đã thấy.”

Terry liền cảm ơn Tom và Bill.

“Chắc là có điều gì bất thường đang xảy ra ở ngôi nhà đó,” anh kết luận.

“Nếu cần sự giúp đỡ, anh biết phải tìm chúng tôi ở đâu rồi chứ,” Bill nhiệt tình. “Tôi luôn ở nhà vào buổi chiều, còn Tom thì tan trường lúc bốn giờ thiếu mười lăm.”

Terry biết giờ đây anh phải hành động ra sao. Anh sẽ xem xét phòng ngủ trên lầu ngôi nhà số 12 đó, đồng thời xem cả khu vườn nữa.

Terry đóng cửa văn phòng rồi đi tìm Gordon Burgess. Gordon Burgess là bạn anh, anh ta đang làm việc cho Tòa Thị chính.



Ông ta đang đào một cái hố sâu dưới mấy bụi cây.

13.

Thám tử sửa đèn

Terry nhờ Gordon Burgess giúp đỡ anh.

“Tớ muốn xem cái phòng ngủ trên lầu ngôi nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi,” Terry nói với Gordon. “Và chỉ có cậu mới giúp được tớ thôi.”

“Làm thế nào tớ giúp cậu được?” Gordon ngạc nhiên.

“Cậu thuộc đội bảo quản đèn đường phải không?”

“Ừ, thế thì sao nào?” Gordon đáp.

“Thế này, mấy ngọn đèn ở đại lộ Rừng Sồi hỏng rồi, Tớ hôm qua tớ xuống chỗ đó và thấy tớ tắm lấm. Thật là nguy hiểm. Sẽ có người vấp té trong bóng tối và bị thương thôi. Tớ nghĩ là cậu nên đi xem xét mấy cây đèn ở đó đi.”

“Và cậu cũng muốn lên cái thang cầu để xem xét chúng nữa chứ,” Gordon vừa nói vừa cười. “Chỉ có tổ nhân viên mới được phép lên cái cầu thang ấy thôi, cậu biết điều đó mà.”

“Đưa tớ cái áo khoác và mũ bảo hiểm của nhân viên là xong. Sẽ chẳng ai biết tớ là đồ giả mạo đâu.”

Tám giờ rưỡi sáng thứ ba, Gordon lái chiếc xe tải thuộc đội bảo quản ra đường, ngồi cạnh anh ta là Terry. Anh mặc trên người bộ áo khoác và chiếc mũ bảo hộ màu vàng của nhân viên. Khi tới đại lộ Rừng Sồi, Terry trèo lên thân sau xe tải. Bước vào thang cầu dùng để sửa chữa đèn, anh cẩn thận điều khiển nó lên ngang tầm đỉnh cây cột đèn thứ nhất. Terry giả vờ xem xét ngọn đèn rồi nói vào điện đàm:

“Ồn cả. Chạy tới cột đèn kế tiếp đi.”

Cột đèn thứ ba nằm đối diện với cổng vườn ngôi nhà số 12. Terry lại nói vào điện đàm:

“Cái đèn này có vấn đề đây. Tôi sẽ kiểm tra kỹ nó.”

Terry điều khiển cầu thang về phía trên khu vườn đằng trước, nó ngày càng gần tầng trên cùng của ngôi nhà số 12 hơn. Lúc này Terry dễ dàng nhìn vào bên trong phòng ngủ phía trước.

À, Sheila đã đoán đúng. Có ai đó nằm trên giường. Hình như là một người đàn bà, trông cô ta giống như đã chết. Terry lại gần vừa đủ tầm để gõ cửa sổ. Người phụ nữ ấy chưa chết. Cô ta chậm chạp ngồi dậy trên giường và nhìn Terry. Rồi cô ta đột nhiên giơ hai cánh tay ra trước như cầu khẩn. Terry hiểu cô đang cầu xin anh cứu giúp.

Terry chột nhìn xuống bên dưới. Ông Jones đã ra ngoài cửa trước. Terry liền chuyển cầu thang ra xa phòng ngủ.

Gordon lái xe chạy từ từ đến cây cột đèn kế tiếp. Ông Jones bước ra đường và đi xa khỏi chiếc xe tải, tay mang một va li nhỏ. Ông ta rời khỏi thị trấn và bỏ người đàn bà trong phòng ngủ lại cho đến chết ư? Hay còn có ai đó trong nhà với cô ta?

Khi ông Jones đã quẹo vào góc đường, Terry lại nói vào điện đàm, anh bảo Gordon lái xe chậm chậm trở lại chỗ ngôi nhà số 12. Anh lại điều khiển cầu thang vào sát cửa sổ. Một khuôn mặt trắng bệch hiện ra. Đó là người đàn bà. Cô ta đã ra khỏi giường và đứng bên cửa sổ. Cô đang cố gắng mở cánh cửa sổ ra nhưng không được.

Terry cũng thử mở cửa sổ từ bên ngoài, nhưng nó đã bị khóa chặt. Đột nhiên anh nảy ra một ý. Có vài mảnh giấy nằm trong thang cầu, anh viết vội lên giấy những dòng chữ thật to:

CÔ GẶP RẮC RỐI PHẢI KHÔNG? CẦN GIÚP ĐỠ CHỨ?

Người đàn bà gật đầu lia lịa. Vậy là đúng rồi, cô ta đang gặp khó khăn và cần sự giúp đỡ.

Đột nhiên cô ta xua tay tỏ ý muốn Terry đi khỏi đó. Có ai đó sắp vào phòng chẳng? Terry liền chuyển

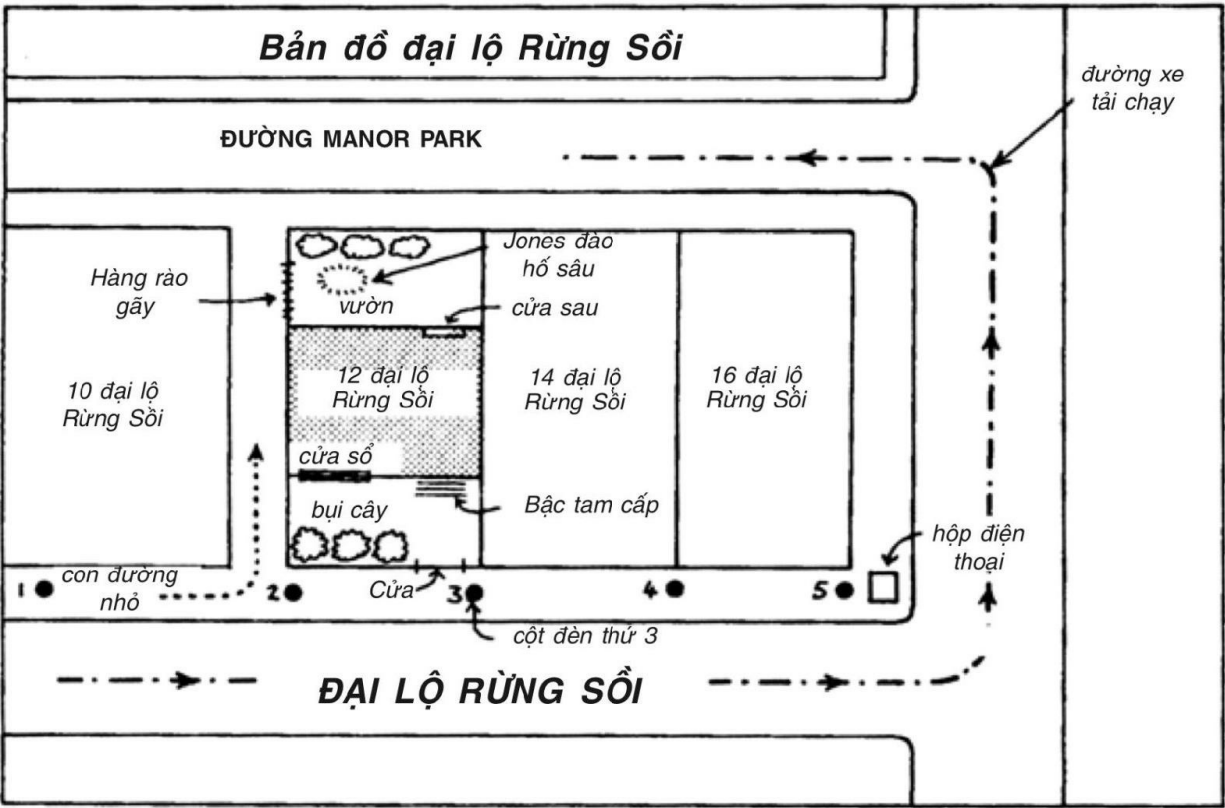


Anh viết vội lên giấy những dòng chữ thật to.

thang ra xa khỏi ngôi nhà.

Sau đó anh kêu Gordon lái xe đi khỏi đại lộ Rừng Sồi và vòng vào đường Manor Park. Họ đi theo đường này cho tới khi đến mặt sau ngôi nhà số 12. Terry lại điều khiển đưa thang cầu lên cao để anh có thể nhìn vào được khu vườn.

Mọi thứ đúng như Tom Matthews đã kể. Có một cái hố sâu dưới mấy bụi cây. Đó là một huyết mộ và một người nào đó có lẽ sẽ bị chôn ở đây!



14. Ông Jones đến London

Chín giờ rưỡi sáng thứ ba, ông Jones rời khỏi ngôi nhà số 12 để đi làm một vụ mua bán quan trọng. Hắn dùng moóc-phin đầu độc Nancy đã hơn một tuần rồi. Hắn biết cô rất yếu nhưng chưa chết.

Jones có một rắc rối. Hắn không dám tự tay giết một phụ nữ. Nhưng họ phải chết. Rồi sẽ không ai có thể nói rằng hắn đã giết họ. Nhưng không còn moóc-phin nữa, nếu hắn ngừng cho Nancy dùng moóc-phin, cô ta sẽ khỏe lại. Hắn phải kiếm thêm moóc-phin thôi.

Trước đây hắn đã từng làm những việc tương tự như thế này. Thật đơn giản. Jones đi xe lửa đến London. Trên xe lửa, hắn vào toa lét bôi đồ hóa trang và phấn trắng lên mặt. Bây giờ thì trông hắn rất giống một con bệnh. Khi đến London, hắn ở tại một khách sạn nhỏ gần rạp xiếc Piccadilly. Hắn nói với bà quản lý rằng hắn cảm thấy không khỏe, và bà ta tin hắn vì trông hắn có vẻ rất xanh xao ốm yếu.

Jones đợi cho đến chiều, sau đó hắn uống một ly còi đầy nước muối. Mười phút sau hắn cảm thấy người bị nhược đi.

Hắn chậm chạp bước xuống cầu thang và nhờ bà quản lý giúp đỡ.

“Gọi dùm tôi bác sĩ,” hắn thều thào. “Tôi cảm thấy không khỏe và đau khủng khiếp.”

Khi nhìn hắn, người phụ nữ ấy nghĩ rằng hắn sắp chết đến nơi. Bà ta liền gọi điện thoại yêu cầu bác sĩ đến ngay lập tức.

“Tôi rất yếu,” Henry thều thào với bác sĩ. “Tôi chẳng còn sống được bao lâu nữa. Tôi đau lắm.”

“Tại sao ông không đến bác sĩ riêng của ông?”

“Bác sĩ của tôi ở Bristol,” Jones đáp. “Mà tôi thì đang làm ăn ở London. Tôi sẽ trở về Bristol vào tuần tới. Tôi cần thuốc để giảm đau cho tới lúc đó.”

Ông bác sĩ ngẩng nhìn Jones và nghe nhịp tim của hắn ta. Khuôn mặt Jones trắng bệch và người toát đầy mồ hôi. Bác sĩ nhận thấy hắn đang rất đau. Ông bác sĩ biết rằng ông ta nên gọi điện thoại cho bác sĩ của Jones ở Bristol, nhưng như vậy thì rất mất thời giờ, mà ông ta lại quá bận vì tối hôm đó còn có rất nhiều bệnh nhân chờ ông ta. Vậy là ông ta bèn kê một toa thuốc và đưa nó cho Jones.

Đây chính là điều mà Jones đang mong đợi. Hắn vốn biết các bác sĩ ở trung tâm London luôn luôn bận rộn, chính vì vậy mà Jones đã đến đây.

Jones nhìn toa thuốc. Đúng như hắn muốn. Trong toa thuốc có ghi chất moóc-phin.

Jones biết một hiệu thuốc ở Piccadilly mở cửa suốt đêm. Nó là một trong những hiệu thuốc đắt hàng nhất ở Anh.

Jones phải đợi một lúc lâu mới đến lượt hắn. Có rất nhiều người tới đây mua thuốc theo toa. Nhưng Jones không hề e ngại. Trong hiệu thuốc có nhiều người đến nỗi sẽ chẳng ai nhớ nổi hắn.

Bốn mươi phút sau, Jones bước ra ngoài hiệu thuốc. Bây giờ hắn đã có thứ moóc-phin mà hắn cần, dư để dùng cho Nancy Roberts. Cô ta sẽ sớm chết thôi.

15. Kế hoạch của Terry

Giờ đây Terry đã chắc rằng người đàn bà trong phòng ngủ trên lầu ngôi nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi đang cần giúp đỡ, anh liền lên một kế hoạch để giải thoát cô ta.

Anh đến một cửa hiệu cho thuê trang phục hóa trang. Terry hiểu điều anh sắp phải làm. Anh cần một bộ đồ lính cứu hỏa và vài trái bom khói để đột nhập vào ngôi nhà số 12.

Terry đón xe lửa tới London mua đồ. Khi anh trở về Beckenham thì đã ba giờ rưỡi. Anh để lại văn phòng một cái hộp và cái túi to rồi đi tìm Bill Evans.

“Tôi cần anh và Tom giúp đỡ,” anh nói với người giao sữa. “Anh có thể tìm Tom và đưa cậu ta tới văn phòng của tôi không?”

Bill liền hứa đúng một tiếng rưỡi nữa sẽ có mặt ở văn phòng của Terry.

16.

Đám cháy ở ngôi nhà số 12

Bảy giờ rưỡi sáng thứ tư, Tom có mặt ở văn phòng của Terry. Cậu lấy ra tất cả số báo trong túi đựng báo của cậu ra và để chúng lên bàn, rồi lấy một cái hộp bỏ vào trong túi của cậu. Sau đó cậu đạp xe tới đại lộ Rừng Sồi.

Bill đang đợi ở đó. Anh ta đã dừng chiếc xe dừng sửa bên cạnh hộp điện thoại công cộng ở cuối đường. Đến đúng tám giờ, anh ta vào hộp điện thoại nhấn số 999 gọi cho lực lượng giúp đỡ khẩn cấp. Một giọng phụ nữ vang lên đầu dây bên kia: “Ông cần cảnh sát, cứu hỏa hay là xe cứu thương?”

“Cứu hỏa,” Bill đáp gọn.

Liền đó giọng một người đàn ông vang lên trong điện thoại.

“Anh đang gọi từ đâu tới vậy?”

“Tôi gọi ở hộp điện thoại cuối đại lộ Rừng Sồi, gần đường Manor Park,” Bill trả lời. “Có một đám cháy ở ngôi nhà số 12. Tôi thấy có rất nhiều khói bốc lên từ ngôi nhà đó.”

“Số 12 đại lộ Rừng Sồi,” người đàn ông lặp lại. “Được rồi. Anh cứ đứng đợi ở đó, chúng tôi sẽ có mặt trong hai phút nữa.”

Bill không đợi. Anh lái chiếc xe chở sửa lên phía ngôi nhà số 12 và dừng lại đó. Một phút sau, anh nhấn còi xe.

Đột nhiên khói bốc lên trong khu vườn ngôi nhà số 12. Tom ẩn mình trong khói và bước rón rén tới cửa trước của ngôi nhà, cậu bé đẩy một trái bom khói qua thùng thư rồi thêm một trái nữa. Khói bắt đầu mù mịt bốc từ bên trong nhà ra ngoài giống hệt như ngôi nhà đang bị cháy.

Vài phút sau, xe cứu hỏa đến. Những người lính cứu hỏa chạy đến cửa ngôi nhà số 12 và bắt đầu đập cửa. Một lính cứu hỏa chạy ra từ bên hông nhà, có lẽ anh ta đã đứng đợi sẵn ở đó.

Sau giây lát, một người đàn bà ra mở cửa, cô ta đứng ho sù sụ ngay lối ra vào. Hai người lính cứu hỏa liền chen qua cô ta và bước vào trong nhà. Liền đó một lính cứu hỏa thứ ba cũng chạy lên bậc tam cấp và chen qua cô ta, tay anh ta cầm theo một cây rìu bén.

Khi vào được trong nhà, Terry biết nơi anh phải đến. Anh chạy lên phòng ngủ ở tầng trên cùng và nhận thấy cửa phòng đã bị khóa. Terry vung cây rìu lên rồi dùng hết sức lực bổ vào cánh cửa, thế là nó bị phá tung ra. Kìa rồi, một người đàn bà đang nằm trên giường. Terry liền bế cô ta lên và chạy xuống lầu. Anh phải đưa cô ta ra khỏi ngôi nhà này sớm chừng nào hay chừng nấy.

Khi khói đã bay đi hết, những người lính cứu hỏa nhận ra rằng không hề có một đám cháy nào cả.

“Ai đó đã đặt một chiếc bom khói ở đây,” một người lính la lên. “Cảnh sát sẽ đến ngay bây giờ. Chắc họ rất muốn kiểm tra việc này đây.”

Ngay lúc đó, Terry bước ra ngoài từ hành lang, trên tay là một người đàn bà. Hai người lính cứu hỏa ngạc nhiên nhìn anh.

“Đợi một chút! Anh là ai?” một trong hai người lính cứu hỏa kêu lên.

“Đứng lại! Đứng lại!” Isobel la lên. “Cô ấy đang bị ốm. Không được đưa cô ta đi đâu hết.”

“Đừng! Đừng!” người đàn bà ấy rên rỉ. “Tôi phải ra khỏi đây. Họ đã giam tôi. Họ sắp sửa giết tôi đấy.”

Những người lính cứu hỏa không thể tin được những gì họ đã nghe thấy. Chuyện gì đang xảy ra vậy?

Terry cởi bộ trang phục lính cứu hỏa ra.

“Là tôi đây, Terry Mason,” anh lên tiếng. “Còn đây là bà Peters. Bà ta đã bị giam giữ ở đây như một



“Đợi một chút! Anh là ai?”

tử nhân trong chính ngôi nhà của bà ta. Bà ta rất yếu nên phải đưa bà ấy đến bệnh viện càng sớm càng tốt.”

“Terry Mason,” một người lính cứu hỏa thốt lên. “Thám tử tư! Anh đang làm gì ở đây vậy? Tại sao anh lại giả dạng làm một lính cứu hỏa? Như thế là vi phạm pháp luật đấy!”

Bill rẽ mọi người ra và tiến lên phía trước cổng ngôi nhà số 12. Anh ta bước về phía Terry và nhìn vào khuôn mặt người đàn bà.

“Đây đâu phải là bà Peters!” Bill ngạc nhiên thốt lên. “Tôi chưa bao giờ nhìn thấy người đàn bà này.”

Khi Terry nghe thấy câu “không phải bà Peters” thì anh đâm lo lắng. Vậy người đàn bà này là ai? Anh đã phạm phải một sai lầm khủng khiếp chăng? Đây có phải là vợ của ông Jones không?

Nhưng đối với Isobel thì khác, vừa nghe thấy mấy tiếng “bà Peters” thì ả liền phóng ra cửa và chạy bay ra ngoài đường.

Ả lao thẳng vào một cảnh sát đang đi tới.

“Ồ đây xảy ra chuyện gì vậy?” anh ta hỏi.

“Anh nên hỏi người đàn ông kia kìa,” Terry vừa nói vừa chỉ về phía sau anh cảnh sát.

Anh ta liền quay người lại và nhìn thấy Jones.

Jones rất ngạc nhiên khi thấy một đám đông đứng trước ngôi nhà số 12. Hắn muốn tìm hiểu xem chuyện gì đang xảy ra nên chen ra trước đám đông. Đến lúc thấy Isobel đang chạy trốn, hắn bèn quay ngoắt người lại chạy luôn.

Một chiếc xe cảnh sát vừa vọt chạy vào đại lộ Rừng Sồi. Nó thắng gấp khi người lái xe nhìn thấy một người đang chạy trốn khỏi chỗ đó. Một cảnh sát từ trên xe nhảy xuống tóm lấy Jones và giữ hắn lại.

Trong lúc mọi người đang chăm chú nhìn sự việc xảy ra trên đường thì Terry vội vã tháo bỏ và giấu bộ đồng phục của lính cứu hỏa ra sau lưng.

“Người đàn bà đang trong tình trạng không tốt đâu,” Terry nói với viên cảnh sát. “Chúng ta phải đưa cô ấy tới bệnh viện thôi!”

Một cảnh sát liền nói vài câu vào điện đàm.

“Một xe cứu thương đang tới đây,” anh ta nói với Terry. “Bây giờ thì ông Mason, ngài Thám tử tư, ông có thể nói cho chúng tôi biết ông đang làm gì ở đây không?”

“Gã đàn ông và ả đàn bà kia sẽ nói cho quý vị biết tất cả,” Terry đáp và chỉ vào Jones cùng với em gái của hắn ta.

17.

Bà Peters đang ở đâu?

Một chiếc xe cứu thương tới và Nancy được đưa lên xe. Cô ta quay đầu về phía Terry để cảm ơn anh. “Anh đã cứu sống mạng tôi,” cô nghẹn ngào nói.

Sau đó cảnh sát đưa Jones cùng với em gái hắn về đồn, Terry và Bill cũng đi đến đó.

Terry kể cho cảnh sát nghe việc Sheila đã nghe thấy giọng nói trong phòng ngủ trên lầu ngôi nhà phố 12 ra sao và Bill, Tom đã nói cho anh biết điều gì.

“Tôi đã tưởng rằng người đàn bà trong phòng ngủ đó là bà Peters,” anh nói. “Tôi nghĩ rằng bà ấy đang bị nhốt trong chính ngôi nhà của bà ấy. Và khi tôi biết được người đàn ông đó đào một cái huyệt trong vườn sau thì tôi liền tưởng ngay cái huyệt đó là cho bà Peters.”

“Vậy thì cô ta là ai? Còn bà Peters đâu rồi?” viên cảnh sát liền hỏi.

“Phần còn lại đó là của các anh,” Terry đáp. “Tôi đã làm xong nhiệm vụ của tôi rồi, giờ thì đến lượt các anh ra tay.”

“Đúng vậy,” viên cảnh sát nói. “Phải xới tung ngôi nhà đó lên thôi.”

Cả ngày hôm đó cảnh sát đào khắp vườn ngôi nhà số 12, nhưng họ không tìm được gì hết. Đồng thời họ cũng khai thác được rất ít từ Jones và em gái của hắn.

“Tôi không giết ai cả. Bọn họ chết nhưng không phải là do tôi giết,” tên Jones cứ lặp đi lặp lại câu đó.

Chiều hôm đó, Nancy Roberts đã có thể kể cho cảnh sát nghe câu chuyện của cô. Cô kể cho họ biết cô đã quen Isobel và anh trai ả ở Eastbourne như thế nào, cô làm đám cưới ở Hastings và đi cùng với họ về Beckenham rồi họ giam cô trong cái phòng ngủ trên lầu ra sao. Đồng thời cô cũng cho họ biết cô nghi ngờ rằng bọn chúng thuốc cô khiến cô ngủ li bì suốt ngày.

Cảnh sát lục sạo khắp ngôi nhà số 12 nhưng họ không tìm thấy viên thuốc nào cả. Nhưng khi kiểm tra va li của Jones, họ đã phát hiện ra những vỉ thuốc moóc-phin. Họ đã bắt giữ Jones và em gái hắn, nhưng họ lại không tìm thấy dấu vết nào về nạn nhân Peters. Bà ta đâu rồi nhỉ?



"Anh đã cứu sống mạng tôi."

18. Ý kiến của Sheila

Chiều tối hôm đó, Terry đến quán Tám Quả Chuông như thường lệ. Anh được mọi người hoan hô nhiệt liệt khi vừa bước vào trong quán. Mọi người đều đã đọc báo, họ đã nhìn thấy hàng chữ ngay trên trang nhất: “Anh đã cứu sống mạng tôi”.

Giờ đây Terry đã nổi tiếng, không còn những lời châm chọc về Sherlock Holmes nữa. Anh là một người hùng.

Nhưng có một người lại không hề hài lòng với Terry chút nào. Đó chính là Sheila, cô đang ngồi trong quán rượu với gương mặt giận dữ.

“Đây là vụ của tớ,” Sheila nói. “Chính tớ là người bắt đầu mọi chuyện mà. Vậy mà đến phút cuối cậu lại cho tớ ra rìa. Tại sao cậu không cho tớ biết kế hoạch của cậu? Tớ cũng giúp cậu được mà.”

“Nhưng cậu đã cười nhạo tớ,” Terry đáp.

Sheila phải công nhận rằng cô đã từng cười nhạo Terry. Thế là hai người đều cười xòa và làm hòa với nhau.

“Hiện giờ Nancy Roberts đang ở đâu vậy?” Sheila hỏi Terry.

“Ở bệnh viện.”

“Chúng mình đến thăm cô ta đi,” Sheila đề nghị.

Terry cho rằng ý kiến đó rất tuyệt và cả hai liền đi tới bệnh viện.

Nancy đã cảm thấy khá hơn, cô luôn miệng cảm ơn Terry khiến anh ngượng ngùng.

“Bọn chúng đang thực hiện kế hoạch giết tôi chết. Tôi chắc mà,” Nancy nói với họ. “Bọn chúng đã có kế hoạch ngay từ lúc bắt đầu. Nhưng anh đã chặn được bàn tay sát nhân của chúng. Anh đã cứu mạng tôi.”

Rồi Sheila hỏi về bà Peters, nhưng Nancy lại chưa từng nghe đến cái tên này bao giờ.

“Trước khi đến Eastbourne, tên Jones đã làm ăn ở Brighton,” Nancy kể. “Rồi sau ngày Tết, hắn lại làm ăn ở Hastings. Đây chính là nơi mà chúng tôi đã làm đám cưới.”

“Tất cả những thị trấn đó đều nằm trên vùng bờ biển phía nam,” Sheila đột nhiên nhận xét.

“Đúng vậy,” Nancy gật đầu. “Chúng đều nằm trên vùng bờ biển phía nam và rất gần nhau.”

“Đầu tiên hắn ở Brighton, sau đó là Eastbourne, và cuối cùng là Hastings. Chẳng lẽ điều đó không khiến cậu nghĩ đến điều gì ư?” Sheila quay qua hỏi Terry.

“Nghĩ đến điều gì?” Terry hỏi ngược lại.

“Đây toàn là những nơi nghỉ dưỡng, là nơi mà không ai biết được cậu là ai. Điều đó thật dễ dàng cho một gã đàn ông cưới một người đàn bà ở Brighton và cưới một bà khác ở Hastings.”

“Ý hay đấy,” Terry thốt lên. “Tớ sẽ đến Brighton và tìm văn phòng công chứng chỗ đó.”

“Nhưng ai sẽ trả tiền cho công việc này?” Nancy hỏi.

“À, dĩ nhiên một thám tử tư luôn luôn làm việc cho một khách hàng,” Terry đáp.

“Vậy thì,” Nancy tiếp nối. “Tôi sẽ làm khách hàng của anh. Tôi muốn anh tìm thêm thông tin về Jones. Tôi muốn biết hắn có đủ cơ sở pháp lý để làm chồng tôi hay không. Nếu hắn đã cưới bà Peters, thì hắn không thể cưới tôi được.”

“Trừ khi bà Peters đã chết trước khi hắn cưới chị,” Sheila lên tiếng.

Ngày hôm sau Terry đi Brighton. Anh không phải mất nhiều thời gian để phát hiện ra Henry Jones đã cưới bà Peters vào tháng tám năm ngoái. Và một trong những người làm chứng là cô Isobel Jones.

Nhưng bà Peters ở đâu nhỉ? Câu hỏi đó phải được trả lời. Terry tìm một số địa chỉ ở chỗ phòng công chứng. Địa chỉ của bà Peters là một khách sạn ở Brighton, còn tên Jones thì lại có địa chỉ ở Canterbury.

Terry lập tức độn xe lửa tới Canterbury. Chẳng bao lâu anh đã tìm ra được ngôi nhà mà hắn dùng làm địa chỉ. Anh nhấn chuông nhưng không ai đáp cả.

Terry vòng ra phía sau nhà. Có một khu vườn lớn ở đây, những bụi cây mọc rậm rạp khắp nơi. Terry bước chậm chậm quanh khu vườn và quan sát kỹ càng. Cuối cùng anh đã tìm thấy cái anh đang tìm.

Vâng, anh hoàn toàn chắc chắn. Một cái hố lớn dưới mấy bụi cây và bên trên thì được phủ lá che kín. Cảnh sát đã tìm nhầm chỗ rồi. Họ đang xới tung vườn ngôi nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi. Đáng lý họ phải tìm xác bà Peters tại khu vườn ở Canterbury này mới đúng.

19. “Tôi đã có chồng hay chưa?”

Xác bà Peters được tìm thấy ở khu vườn ở Canterbury. Một lần nữa tên tuổi của Terry lại xuất hiện trên báo. Nhưng lần này thì có cả tên Sheila. Trong một cuộc phỏng vấn với phóng viên, Terry nói rằng chính Sheila đã cho anh những ý kiến khiến anh đi đến Canterbury.

Nancy Roberts giờ đây đã khá hơn. Sheila và Terry tìm thấy cô đang ngồi trên một chiếc ghế khi họ đến thăm cô ở bệnh viện.

Nancy choáng váng khi nghe Terry kể lại những gì anh đã phát hiện ra. Bây giờ thì cô đã hiểu rõ Jones đã có kế hoạch đối với cô như thế nào. Nếu Terry và Sheila không khám phá ra ngôi nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi, thì giờ đây cô đã nằm gọn dưới một huyết mộ trong vườn.

“Nhưng nếu bà Peters đã chết trước khi hấn cưới tôi, vậy tôi vẫn là ‘vợ’ của Henry chứ hả,” Nancy nói, giọng hời hợt.

“Tôi không nghĩ là chị đã cưới Henry Jones đâu,” Terry nói. “Tôi đã phát hiện ra một việc rất thú vị khi ở Brighton. Tôi đã đến khách sạn nơi Isobel đã ở. Chẳng có Cô Isobel Jones nào cả, mà chỉ có một Bà Isobel Jones thôi. Tôi không nghĩ ả ta là em gái của Jones đâu, mà ả chính là vợ của hấn! Tôi đã báo cho cảnh sát biết. Bảo đảm cuối cùng họ cũng chứng minh được bọn chúng là vợ chồng cho mà xem.”

Phiên tòa xử Henry Jones và vợ hấn, Isobel, được đăng trên trang nhất các tờ báo.

VỤ XÉT XỬ TÊN SÁT NHÂN BẰNG CHẤT MỐC-PHIN

Phiên tòa xét xử Henry Jones và vợ của hấn, Isobel, đã kết thúc vào ngày hôm qua. Cả hai bị buộc tội đã giết chết cô Angela Peters ngụ tại nhà số 12 đại lộ Rừng Sồi, và mưu toan giết hại cô Nancy Roberts què ở Cheltenham.

Bọn chúng bị tuyên án tù chung thân. Còn Terry Mason, một thám tử tư, được cảm ơn nồng nhiệt vì những gì anh đã giúp cho cảnh sát.

HẾT

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>
Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :
Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>
Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>